

HƯỚNG DẪN
Về cách xét, cấp học bổng khuyến khích học tập
dành cho sinh viên học chương trình đại học hệ chính quy

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-ĐHSPKT ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Nhà trường về việc ban hành Quy định trích lập và sử dụng Quỹ hỗ trợ người học của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh, có hiệu lực từ năm 2024;

Nhằm giúp sinh viên hiểu rõ các nội dung về cách xét, cấp học bổng khuyến khích học tập được quy định tại Quyết định số 409/QĐ-ĐHSPKT, Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên thông tin hướng dẫn đến sinh viên học chương trình đại học hệ chính quy cách xét, cấp học bổng khuyến khích học tập áp dụng từ Học kỳ II năm học 2023-2024 như sau:

I. Các căn cứ được dùng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

a. Điểm trung bình học tập dùng để xét học bổng

- **Điểm trung bình xét học bổng** là điểm trung bình của tất cả điểm học phần do SV đăng ký học trong học kỳ lấy kết quả xét học bổng, không bao gồm các học phần trả nợ, cải thiện, học phần ngoài thiết kế chương trình đào tạo (CTĐT), học phần Giáo dục thể chất, học phần Giáo dục quốc phòng, học phần Kỹ năng Giao tiếp tiếng Anh 1, 2 (đối với từ khóa 2023) và được tính theo công thức sau:

$$A = \frac{\sum_{i=1}^n a_i \times n_i}{\sum_{i=1}^n n_i}$$

Trong đó:

- A là điểm trung bình xét học bổng
- a_i là điểm của học phần thứ i
- n_i là số tín chỉ của học phần thứ i
- n là tổng số học phần do SV đăng ký học trong học kỳ lấy kết quả xét học bổng, không bao gồm các học phần trả nợ, cải thiện, học phần ngoài thiết kế CTĐT, học phần Giáo dục thể chất, học phần Giáo dục quốc phòng, học phần Kỹ năng Giao tiếp tiếng Anh 1, 2 (đối với từ khóa 2023)

- **Điểm trung bình xét học bổng không phải là điểm trung bình chung học kỳ**

Ví dụ: Sinh viên Nguyễn Văn A, có bảng điểm học kỳ liền trước học kỳ xét học bổng như sau

| Mã HP | Tên HP | STC | Điểm 10 | Hình thức |
|------------|-------------------------------|-----|---------|-----------|
| APCM220307 | Tin học ứng dụng | 2 | 7,8 | Lần 1 |
| CUSM321006 | Quản trị quan hệ khách hàng | 2 | 8,1 | Lần 1 |
| DANA230706 | Phân tích dữ liệu | 3 | 8,1 | Lần 1 |
| LLCT120314 | Tư tưởng Hồ Chí Minh | 2 | 8,5 | Học vượt |
| MAMA330906 | Quản trị marketing | 3 | 8 | Ngoài CT |
| MAOP230706 | Tối ưu hóa | 3 | 9,2 | Lần 1 |
| ORBE320106 | Hành vi tổ chức | 2 | 8 | Lần 1 |
| PHED110613 | Giáo dục thể chất 2 | 1 | 5,5 | Lần 1 |
| PHED130715 | Giáo dục thể chất 3 (Tự chọn) | 3 | 7,8 | Học vượt |
| PRAC230407 | Nguyên lý kế toán | 3 | 8,8 | Lần 1 |

Căn cứ vào kết quả trên, sinh viên A học 10 môn, trong đó có 2 môn Giáo dục thể chất sẽ không được tính vào điểm trung bình chung học kỳ, vì thế **Điểm trung bình chung học kỳ** được tính như sau:

$$\begin{aligned} TBC HK &= \frac{(2 \times 7,8) + (2 \times 8,1) + (3 \times 8,1) + (2 \times 8,5) + (3 \times 8) + (3 \times 9,2) + (2 \times 8) + (3 \times 8,8)}{(2 + 2 + 3 + 2 + 3 + 3 + 2 + 3)} \\ &= \frac{(15,6) + (16,2) + (24,3) + (17) + (24) + (27,6) + (16) + (26,4)}{(2 + 2 + 3 + 2 + 3 + 3 + 2 + 3)} \\ &= \frac{167,1}{20} = 8,36 \end{aligned}$$

Điểm trung bình xét học bổng được căn cứ vào các môn học lần 1 (bao gồm học vượt trong CTĐT). Không tính các học phần trả nợ, cải thiện, học phần ngoài CTĐT, học phần Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, học phần Kỹ năng Giao tiếp tiếng Anh 1, 2 đối với hệ đại trà từ khóa 2023, vì thế **Điểm trung bình xét học bổng** được tính như sau:

$$\begin{aligned} ĐTB XHB &= \frac{(2 \times 7,8) + (2 \times 8,1) + (3 \times 8,1) + (2 \times 8,5) + (3 \times 9,2) + (2 \times 8) + (3 \times 8,8)}{(2 + 2 + 3 + 2 + 3 + 2 + 3)} \\ &= \frac{(15,6) + (16,2) + (24,3) + (17) + (27,6) + (16) + (26,4)}{(2 + 2 + 3 + 2 + 3 + 2 + 3)} \\ &= \frac{143,1}{17} = 8,42 \end{aligned}$$

Như vậy, **điểm trung bình dùng để xét học bổng** sẽ là 8,42.

b. Điểm rèn luyện dùng để xét học bổng là điểm rèn luyện học kỳ (liền trước học kỳ cấp học bổng) được xác định theo Quy định đánh giá kết quả rèn luyện SV đại học chính quy của Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.

c. Số Tín chỉ dùng để xét học bổng là tổng số tín chỉ của các học phần do SV đăng ký học và có điểm học phần trong học kỳ lấy kết quả xét học bổng thuộc CTĐT **thứ nhất** (không tính các học phần trả nợ, cải thiện, học phần ngoài CTĐT,

học phần Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, học phần Kỹ năng Giao tiếp tiếng Anh 1, 2 đối với hệ đại trà từ khóa 2023).

Ví dụ như trường hợp trên, số tín chỉ dùng để xét học bổng là 17 tín chỉ

II. Đối tượng và tiêu chí xét học bổng khuyến khích học tập

Sinh viên đang học chương trình đại học hệ chính quy đúng tiến độ đáp ứng đầy đủ các tiêu chí quy định dưới đây được xét học bổng khuyến khích học tập:

1. Sinh viên đăng ký học phần tại học kỳ lấy kết quả xét học bổng với tổng số tín chỉ các **học phần học lần đầu từ 15 tín chỉ trở lên**, không bao gồm các học phần trả nợ, cải thiện, học phần ngoài thiết kế chương trình đào tạo (CTĐT), học phần Giáo dục thể chất, học phần Giáo dục quốc phòng, học phần Kỹ năng Giao tiếp tiếng Anh 1, 2 (đối với SV từ khóa 2023 trở đi).

Trường hợp số tín chỉ nhỏ hơn 15 thì phải lớn hơn hoặc bằng số tín chỉ được thiết kế của học kỳ trong CTĐT; các trường hợp đặc biệt do Hội đồng xét học bổng xem xét quyết định.

Học kỳ lấy kết quả xét học bổng là học kỳ liền trước học kỳ xét học bổng, còn trong thời gian đào tạo chính khóa của CTĐT được thiết kế.

2. Sinh viên có **điểm trung bình dùng để xét học bổng từ 7,0 trở lên**.

3. Sinh viên có **điểm rèn luyện ở học kỳ lấy kết quả xét học bổng từ 70 trở lên**.

4. Sinh viên **không có điểm dưới 5,0** đối với tất cả các học phần đã đăng ký và học trong học kỳ lấy kết quả xét học bổng.

5. Sinh viên **không bị kỷ luật** từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ lấy kết quả xét học bổng.

III. Các mức Học bổng khuyến khích học tập

1. Học bổng loại **xuất sắc** (loại A): dành cho SV có điểm trung bình xét học bổng từ 9,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 90 trở lên. Giá trị học bổng bằng 1,3 lần mức học bổng loại khá .

2. Học bổng loại **giỏi** (loại B): dành cho SV có điểm trung bình xét học bổng từ 8,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 80 trở lên. Giá trị học bổng bằng 1,15 lần mức học bổng loại khá.

3. Học bổng loại **khá** (loại C): dành cho SV có điểm trung bình xét học bổng từ 7,0 trở lên và điểm rèn luyện từ 70 trở lên. Giá trị học bổng bằng 100% học phí của học kỳ lấy kết quả xét học bổng.

4. Giá trị học bổng được xác định bằng học phí học kỳ lấy kết quả xét học bổng căn cứ theo định mức kinh tế kỹ thuật và thông báo thu học phí của Trường.

5. Mức học bổng cụ thể từng CTĐT áp dụng xét học bổng sẽ được công bố theo thông báo xét học bổng từng học kỳ.

IV. Phân bổ học bổng về chương trình đào tạo

Hàng học kỳ, nhà trường ban hành thông báo xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên và công bố nguồn quỹ học bổng dành xét cấp học bổng trong học kỳ.

Quỹ học bổng sẽ phân bổ về các CTĐT (cùng khoa, khóa, ngành, chuyên ngành) theo số lượng sinh viên của các CTĐT đó bằng công thức:

$$Q_{CTĐT} = \frac{Q_{\text{toàn trường}}}{S_{\text{toàn trường}}} \times S_{CTĐT}$$

Trong đó:

- $Q_{CTĐT}$: là nguồn quỹ học bổng được phân bổ về CTĐT
- $Q_{\text{toàn trường}}$: là tổng nguồn quỹ học bổng của trường xét HBKKHT
- $S_{\text{toàn trường}}$: là số lượng SV toàn trường nằm trong diện xét HB
- $S_{CTĐT}$: là số lượng SV của CTĐT nằm trong diện xét HB

Nguồn Quỹ học bổng của CTĐT sẽ được cấp từ trên xuống dưới theo thành tích của SV trong CTĐT đến khi hết học bổng.

V. Quy trình xét cấp học bổng khuyến khích học tập

Bước 1: Hàng học kỳ, nhà trường ban hành thông báo xét cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên, công bố cho sinh viên được biết qua email SV và Website phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên.

Bước 2: Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên phối hợp cùng Phòng Đào tạo, các Khoa/Viện tiến hành vận hành phần mềm xét học bổng cho sinh viên (căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của SV); sinh viên không cần làm đơn xét học bổng KKHT.

Phần mềm sẽ sắp xếp thứ tự thành tích xét học bổng của sinh viên từ cao xuống thấp căn cứ lần lượt theo các tiêu chí ưu tiên sau:

- (1) Xếp loại học bổng: SV đạt chuẩn **Học bổng loại Xuất sắc** xếp trên, tiếp đến **Học bổng loại Giỏi** và cuối cùng là **Học bổng loại Khá**.

- (2) Trong cùng loại Học bổng; SV có **điểm trung bình xét học bổng** cao hơn sẽ được xếp trên, thấp hơn xếp dưới.

- (3) Trường hợp trong cùng loại Học bổng, có nhiều SV bằng nhau về điểm trung bình xét học bổng thì SV nào có **điểm rèn luyện** cao hơn xếp trên, điểm rèn luyện thấp hơn xếp dưới.

- (4) Trường hợp trong cùng loại Học bổng, có nhiều SV bằng nhau về điểm trung bình xét học bổng và bằng nhau điểm rèn luyện thì SV nào có **số tín chỉ xét học bổng** cao hơn xếp trên, có số tín chỉ xét học bổng thấp hơn xếp dưới.

- (5) Trường hợp bằng nhau tất cả các chỉ số sẽ do Hội đồng xét học bổng xem xét, quyết định.

Bước 3: Phòng Tuyển sinh và công tác sinh viên công bố danh sách dự kiến cấp học bổng KKHT cho sinh viên được biết qua email SV. Tiếp nhận phản hồi các dữ liệu sai sót (nếu có). Điều chỉnh danh sách dự kiến cấp học bổng KKHT nếu có dữ liệu sai sót. Dự kiến 03 lần công bố danh sách dự kiến.

Tại thời điểm này, SV có trách nhiệm kiểm tra dữ liệu, phản hồi đến phòng Tuyển sinh và công tác SV nếu có dữ liệu sai sót để điều chỉnh. Sau thời gian triển khai bước 3, mọi vấn đề phát sinh sẽ được giải quyết.

Bước 4: Hội đồng xét học bổng, thống nhất kết quả xét học bổng và danh sách sinh viên được cấp học bổng.

Bước 5: Nhà trường ban hành Quyết định cấp học bổng KKHT cho sinh viên và tiến hành cấp học bổng qua tài khoản ngân hàng liên kết với nhà trường.

Trong quá trình triển khai xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên trường, mọi phản ánh, thắc mắc Sinh viên có thể liên hệ Phòng Tuyển sinh và công tác SV để được giải đáp, tư vấn. Email: p.cthssv@hcmute.edu.vn

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Thư ký các khoa (để phối hợp);
- Sinh viên (để biết thực hiện);
- Lưu TS&CTSV.

**PHÒNG TUYỂN SINH VÀ CÔNG TÁC SV
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



ThS. Lê Quang Bình